|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA**  **TỈNH ĐẮK LẮK**  Bản án số: 43/2022/HS-ST Ngày: 29 - 11 - 2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

## *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Trúc

*Các hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Vũ Kim Quy

2/ Ông Phạm Thế Chiến

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoàng Bảo Thụy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Minh T** sinh ngày: 09/12/1992; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Minh T và bà Trần Thị Lệ N; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Quỳnh O (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 16/12/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## *\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

* Anh Hoàng Bá Th, sinh năm 1995; trú tại: Thôn N, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk-Vắng mặt.
* Anh Huỳnh Phi H, sinh năm 1997; trú tại: Thôn N, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk- Vắng mặt.
* Anh Trần Quốc H, sinh năm 1986; trú tại: thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

-Vắng mặt.

-Bà Trần Thị Lệ N, sinh năm 1969; trú tại: Thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk- Có mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Minh T là người nghiện ma túy tại địa phương. Vào tối ngày 10/8/2022 Tú đi đến khu vực ngã 3 thuộc phường K, thành phố B tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, lai lịch) hỏi mua

400.000 đồng ma túy để sử dụng thì người đàn ông đồng ý bán. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà ở thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cất giấu để sử dụng. Đến trưa ngày 11/8/2022, T lấy gói ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì Hoàng Bá Th đến nhà T chơi. Sau đó, T rủ Th đi vào trong phòng ngủ của T. Tại đây, T lấy ma túy cùng dụng cụ để sử dụng ma túy cho Th và T cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì Trần Quốc H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 48F-8299 chở Huỳnh Phi H đến nhà T chơi. Lúc này, Th muốn đi về nhà nên T mượn xe của H để chở Th về, thì H đồng ý. Khi đó, T lấy số ma túy còn lại bỏ vào túi quần Jean điều khiển xe chở Th đi về thôn N, xã B. Lúc này, Huỳnh Phi H đi vào phòng ngủ của T nằm chơi game, H thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy do T và Th để lại vẫn còn một ít nên H đã lấy số ma túy này sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Khi T chạy xe mô tô chở Th đi về nhà thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện trong túi quần Jean bên trái của T đang mặc có 01 gói Nylon, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá. Công an huyện Krông Ana đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tiến hành niêm phong vật chứng thu được theo quy định gồm thu giữ 01 gói ni lon bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01(một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48F6-8299; 01(một) chai nhựa dạng hình cầu đường kính 07cm, phần nắp có gắn một ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu và một ống hút nhựa màu vàng; một thanh kim loại đầu nhọn dài 12cm; 01(một) ống nhựa màu đen dài 14,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) cuộn giấy bạc kích thước 6,5 x3x5cm; 01(một) quẹt ga màu xanh kích thước 8x2,2cm là công cụ, phương tiện phạm tội;

Tại Bản Kết luận giám định số 785/KL-KTHS ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng

bên trong 01(một) gói nilon là ma túy, có khối lượng 0,2810 gam, loại Methamphetamine.

Đối với 0,2523 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 chai nhựa dạng hình cầu đường kính 07cm, phần nắp có gắn một ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu và một ống hút nhựa màu vàng; 01(một) thanh kim loại đầu nhọn dài 12cm; 01(một) ống nhựa màu đen dài 14,5cm, đường kính 0,5cm; (01) một cuộn giấy bạc kích thước 6,5 x 3 x 5cm; 01(một) quẹt ga màu xanh kích thước 8 x 2,2cm là dụng cụ để Đỗ Minh T sử dụng ma túy do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48F6-8299 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Sỹ C. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã giao trả một xe mô tô biển kiểm soát 48F6-8299 cho ông Nguyễn Sỹ C là chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo, phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Đỗ Minh T phải chấp hành hình phạt chung từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 4 (bốn) năm tù.

**\* Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 0,2523gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa dạng hình cầu đường kính 07cm, phần nắp có gắn một ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu và một ống hút nhựa màu vàng; 01(một) thanh kim loại đầu nhọn dài 12cm; 01 (một) ống nhựa màu đen dài 14,5cm, đường kính 0,5cm; (01) một cuộn giấy bạc

kích thước 6,5 x 3 x 5cm; 01(một) quẹt ga màu xanh kích thước 8 x 2,2 cm là dụng cụ Đỗ Minh T sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào trưa ngày 11/8/2022, tại nhà của Trần Thị Lệ N ở thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đỗ Minh T đã có hành vi cung cấp dụng cụ và ma túy sau đó rủ Hoàng Bá Th sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Minh T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 48F6-8299 chở Hoàng Bá Th về nhà tại thôn N, xã B, huyện K thì bị lực lượng Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đỗ Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2810gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố đối với bị cáo Đỗ Minh T là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

*“Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a,……;*

*b,……;*

*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

*Điều 255 của Bộ luật hình sự quy định:*

*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*

*……”*

Đỗ Minh T là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Song do bản tính nghiện ngập, ăn chơi, đua đòi nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ; chuẩn bị công cụ, phương tiện và cung cấp ma túy cho người khác sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật...; Do vậy, đối với bị cáo phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

1. Về tình tiết tăng nặng: Không có.
2. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

1. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với 0,2523 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định và 01 (một) chai nhựa dạng hình cầu, đường kính 07cm, phần nắp có gắn một ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu và một ống hút nhựa màu vàng; 01 (một) thanh kim loại đầu nhọn dài 12cm; 01(một) ống nhựa màu đen dài 14,5cm; 01(một) cuộn giấy bạc kích thước 6,5x3x5cm; 01(một) quẹt ga màu xanh kích thước 8x2,2cm là dụng cụ để Đỗ Minh T sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

1. Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Đỗ Minh T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, là phù hợp.
2. Đối với căn phòng nơi bị cáo Đỗ Minh T thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc sở hữu của bà Trần Thị Lệ N. Việc bị cáo T sử dụng căn nhà để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bà N không biết nên không đề cập xử lý là phù hợp.
3. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển số 48F6-8299 số khung B9306Y007112, số máy 5B93007112 T mượn của anh Trần Quốc H, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Sỹ C; Việc bị cáo T sử dụng làm phương tiện phạm tội thì anh H và ông C không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã ra quyết định trả lại cho ông Nguyễn Sỹ C là chủ sở hữu nhận sử dụng là phù hợp, cần chấp nhận.
4. Đối với các đối tượng Hoàng Bá Th và Huỳnh Phi H tham gia sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển về địa phương nơi cư trú lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định là phù hợp.
5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý”.

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình

sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái

phép chất ma tuý.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Đỗ Minh T phải chấp hành là 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2022.

1. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2523 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa dạng hình cầu, đường kính 07cm, phần nắp có gắn một ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu và một ống hút nhựa màu vàng; 01 (một) thanh kim loại đầu nhọn dài 12cm; 01(một) ống nhựa màu đen dài 14,5cm; 01(một) cuộn giấy bạc kích thước 6,5x3x5cm; 01(một) quẹt ga màu xanh kích thước 8x2,2cm là dụng cụ để Đỗ Minh T sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng, là tang vật của vụ án.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/11/2022 giữa Công an huyện Krông Ana và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).*

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

1. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk; * Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao; * VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND huyện Krông Ana; * Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk; * Công an huyện Krông Ana; * CCTHADS huyện K; * THA phạt tù huyện Krông Ana; * Bị cáo, Đương sự; * Lưu HS+ VP. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **(Đã ký)**  **Lương Thị Trúc** |